

Số: 406/QĐ-LĐTBXH

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1863/QĐ-TTg ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2020-2025

SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

CÔNG VĂN BẢN

Số: 281

Ngày: 18 tháng 6

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 1863/QĐ-TTg ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2020-2025;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Trẻ em.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1863/QĐ-TTg ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2020-2025 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời, có hiệu quả các nội dung được giao, phấn đấu đạt được các mục tiêu đề ra tại Quyết định số 1863/QĐ-TTg.
2. Bám sát nội dung của Quyết định số 1863/QĐ-TTg, có sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị để phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và vì lợi ích tốt nhất cho trẻ em.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kỹ năng về bảo vệ trẻ em và phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em cho chính quyền các cấp, các ngành, các tổ chức, xã hội, cha mẹ và trẻ em:

a) Xây dựng tài liệu và hướng dẫn cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ em kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em; từng bước triển khai các chương trình tư vấn, giáo dục làm cha mẹ về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em;

b) Xây dựng tài liệu và hướng dẫn cho trẻ em kiến thức về nhận diện, phát hiện, thông báo, tố giác, kỹ năng sống và kỹ năng tự bảo vệ trước các hành vi bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em;

c) Xây dựng và phổ biến các chương trình, sản phẩm, tài liệu tuyên truyền về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em trên các phương tiện thông tin đại chúng, môi trường mạng;

d) Tổ chức tọa đàm, hội thảo, sự kiện, chiến dịch truyền thông về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; thay đổi nhận thức, quan niệm xã hội, tập quán ứng xử với trẻ em.

2. Cải thiện chất lượng dịch vụ, nâng cao năng lực của cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em:

a) Xây dựng và ban hành quy trình, tiêu chuẩn cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trong trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại;

b) Ứng dụng công nghệ thông tin để các cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục, gia đình, cá nhân thông tin, thông báo, tố giác các hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em, nhất là kết nối với Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111); tạo lập hệ thống dữ liệu quản lý tài liệu về bảo vệ trẻ em trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Cục Trẻ em;

c) Xây dựng tài liệu và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác bảo vệ trẻ em các cấp, cán bộ của cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, cộng tác viên, tình nguyện viên về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, đặc biệt là năng lực ứng phó, kết nối khẩn cấp đối với trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục;

d) Nâng cao chất lượng và cải thiện khả năng tiếp cận các dịch vụ tư vấn, tham vấn, trị liệu tâm lý, dịch vụ công tác xã hội, phục hồi chức năng xã hội cho trẻ em;

đ) Nghiên cứu kinh nghiệm trong nước và quốc tế, tổ chức hội thảo, diễn đàn chia sẻ kinh nghiệm về công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; các hoạt động phòng ngừa, kiểm soát có hiệu quả tình hình bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em.

3. Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành và hình thành mạng lưới xã hội về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em:

a) Xây dựng và thực hiện có hiệu quả chương trình, kế hoạch phối hợp giữa Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt

Nam, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em;

b) Xây dựng và thực hiện có hiệu quả kế hoạch phối hợp giữa Cục Trẻ em với Cục An toàn thông tin, Hội đồng Đội Trung ương, Trung tâm Phụ nữ và Phát triển, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam, Hội Luật sư Việt Nam và các tổ chức liên quan về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em;

c) Xây dựng tài liệu hướng dẫn và tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân viên bưu điện, bưu tá xã; cán bộ Đoàn thanh niên; cán bộ Hội liên hiệp phụ nữ; cán bộ Hội Bảo vệ quyền trẻ em về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em;

d) Xây dựng, rà soát, bổ sung, cập nhật tài liệu và tổ chức tập huấn nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em cho cán bộ thanh tra ngành lao động - thương binh và xã hội, cán bộ tham gia tổ chức phối hợp liên ngành về trẻ em các cấp, nhóm thường trực bảo vệ trẻ em cấp xã, đội ngũ phóng viên, biên tập viên, các cơ quan truyền thông, báo chí và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền, chức năng bảo vệ trẻ em.

4. Xây dựng đề cương, kế hoạch và tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành tại bộ, ngành, địa phương, tổ chức có liên quan về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

5. Xây dựng bộ chỉ số theo dõi, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Quyết định số 1863/QĐ-TTg; nghiên cứu, xây dựng và tích hợp cơ sở dữ liệu về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em.

6. Tổng hợp, báo cáo, tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả triển khai Quyết định số 1863/QĐ-TTg của các bộ, ngành, địa phương để báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định hiện hành.

2. Lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện một số chương trình, đề án có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Nguồn tài trợ, viện trợ và huy động hợp pháp khác (nếu có).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị (Phụ lục kèm theo).

2. Các đơn vị thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan căn cứ nội dung của Quyết định số 1863/QĐ-TTg và Quyết định này triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Trẻ em, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để phối hợp chi đạo);
- Các Bộ: GDĐT; CA, YT, VHTTDL, TTTT (để phối hợp);
- UBND các tỉnh, tp trực thuộc TW;
- Lưu: VT, Cục TE.

KT. BỘ TRƯỞNG
TRƯỞNG



Nguyễn Thị Hà



PHỤ LỤC

Quyết định số 406 /QĐ-LĐTĐ ngày 10 tháng 4 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

TT	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	
1	Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kỹ năng về bảo vệ trẻ em và phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em cho chính quyền các cấp, các ngành, các tổ chức, xã hội, cha mẹ và trẻ em			
a)	Xây dựng tài liệu và hướng dẫn cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ em kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em Từng bước triển khai các chương trình tư vấn, giáo dục làm cha mẹ về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em	Cục Trẻ em; Các địa phương	Bộ VHTTDL; Các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan	Hàng năm
b)	Xây dựng tài liệu và hướng dẫn cho trẻ em kiến thức về nhận diện, phát hiện, thông báo, tố giác, kỹ năng sống và kỹ năng tự bảo vệ trước các hành vi bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em	Cục Trẻ em; Các địa phương	Bộ GDĐT; TU Đoàn TNCSHCM; Cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan	Hàng năm
c)	Xây dựng và phổ biến các chương trình, sản phẩm, tài liệu tuyên truyền về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em trên các phương tiện thông tin đại chúng, môi trường mạng	Cục Trẻ em Các địa phương Báo LĐXH Tạp chí LĐXH Tạp chí GDTE Trung tâm thông tin	Văn phòng Bộ Các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan	Hàng năm
d)	Tổ chức tọa đàm, hội thảo, sự kiện, chiến dịch truyền thông về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; thay đổi nhận thức, quan niệm xã hội, tập quán ứng xử với trẻ em	Cục Trẻ em Các địa phương	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan	Hàng năm

2	Cải thiện chất lượng dịch vụ, nâng cao năng lực của cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em			
a)	Xây dựng và ban hành quy trình, tiêu chuẩn cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trong trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại	Cục Trẻ em	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan	Năm 2020
b)	Ứng dụng công nghệ thông tin để các cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục, gia đình, cá nhân thông tin, thông báo, tố giác các hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em, nhất là kết nối với Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111); tạo lập hệ thống dữ liệu quản lý tài liệu về bảo vệ trẻ em trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Cục Trẻ em	Cục Trẻ em; Trung tâm Thông tin	Bộ TTTT; Các địa phương; Các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan	Hàng năm
c)	Xây dựng tài liệu và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác bảo vệ trẻ em các cấp, cán bộ của cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, cộng tác viên, tình nguyện viên về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, đặc biệt là năng lực ứng phó, kết nối khẩn cấp đối với trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục	Cục Trẻ em; Các địa phương	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan	Hàng năm
d)	Nâng cao chất lượng và cải thiện khả năng tiếp cận các dịch vụ tư vấn, tham vấn, trị liệu tâm lý, dịch vụ công tác xã hội, phục hồi chức năng xã hội cho trẻ em	Cục Trẻ em; Các địa phương	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan	Hàng năm
đ)	Nghiên cứu kinh nghiệm trong nước và quốc tế, tổ chức hội thảo, diễn đàn chia sẻ kinh nghiệm về công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; các hoạt động phòng ngừa, kiểm soát có hiệu quả tình hình bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em	Cục Trẻ em; Vụ Hợp tác quốc tế; Các địa phương	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan	Hàng năm

3	Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành và hình thành mạng lưới xã hội về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em			
a)	Xây dựng và thực hiện tốt chương trình, kế hoạch phối hợp giữa Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em	Cục Trẻ em	Bộ: GDĐT, CA, YT, VHTTDL; TƯ ĐTNCSHCM; TƯ HLHPNVN; TƯ HCTĐVN; Hội Nông dân VN; Các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan	Hàng năm
b)	Xây dựng và thực hiện có hiệu quả kế hoạch phối hợp giữa Cục Trẻ em với Cục An toàn thông tin, Hội đồng đội Trung ương, Trung tâm Phụ nữ và Phát triển, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam, Hội Luật sư Việt Nam và các tổ chức liên quan về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em	Cục Trẻ em	Cục ATTT; HĐĐTƯ; TTPNPT; Tổng công ty Bưu điện VN; Hội BVQTEVN; Hội LSVN	Hàng năm
c)	Xây dựng tài liệu hướng dẫn và tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân viên bưu điện, bưu tá xã; cán bộ Đoàn thanh niên; cán bộ Hội liên hiệp phụ nữ, Hội Bảo vệ quyền trẻ em về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em	Cục Trẻ em TƯ Đoàn TNCSHCM; TƯ HLHPNVN; Hội BVQTEVN	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan	Hàng năm
d)	Xây dựng, rà soát, bổ sung, cập nhật tài liệu và tổ chức tập huấn nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em cho cán bộ thanh tra ngành lao động - thương binh và xã hội, cán bộ tham gia tổ chức phối hợp liên ngành về trẻ em các cấp, nhóm thường trực bảo vệ trẻ em cấp xã, đội ngũ phóng viên, biên tập viên, các cơ quan truyền thông, báo chí và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền, chức năng bảo vệ trẻ em	Cục Trẻ em; Thanh tra Bộ; Các địa phương	Trường ĐTBDCBCC; Văn phòng Bộ; Các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan	Hàng năm

4	Xây dựng đề cương, kế hoạch và tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành tại địa phương, bộ, ngành, tổ chức có liên quan về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em	Thanh tra Bộ; Cục Trẻ em	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan	Hằng năm
5	Xây dựng bộ chỉ số theo dõi, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Quyết định số 1863/QĐ-TTg Nghiên cứu, xây dựng và tích hợp cơ sở dữ liệu về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em	Cục Trẻ em;	Vụ KHTC; Trung tâm Thông tin; Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan	Năm 2020 Năm 2020, 2021
6	Tổng hợp, báo cáo Tổ chức sơ kết Tổng kết, đánh giá kết quả triển khai	Cục Trẻ em	Văn phòng Bộ; Vụ KHTC; Các bộ, ngành, địa phương	Hằng năm Năm 2022 Năm 2025